

Bài 3.

MÁI TRƯỜNG MẾN YÊU

1. TÔI ĐI HỌC



BÀI TẬP BẮT BUỘC

Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết lại câu

a. tôi, đi học, hôm nay

.....

b. cũng, nhớ, ngày đầu, ai, đến trường

.....



BÀI TẬP TỰ CHỌN

1. Điền vào chỗ trống

a. *iêm* hay *im*?

Ch..... hát líu lo trên cây bàng gần cửa lớp.

b. *yêm* hay *yên*?

Cô giáo âu nhìn theo chúng tôi.

c. *iêng* hay *iên*?

Các bạn cùng nhau kh..... cái bàn xuống cuối lớp.

2. Đánh dấu X vào ô trống trước câu viết đúng

Các bạn trào bố mẹ để vào lớp.

Cô giáo nhìn chúng tôi và mỉm cười.

Ai cũng thích buổi học Hôm nay.



3. Tìm trong bài đọc *Tôi đi học từ ngữ*

a. thể hiện tình cảm của mẹ dành cho bạn nhỏ

.....

b. tả con đường làng

.....

c. tả gương mặt của thầy giáo

.....

4. Đọc

Hôm nay, thỏ bố và thỏ mẹ đến một khu rừng khá xa để trồng cà rốt. Thấy bố mẹ bận, thỏ con xin phép tự đi đến trường. Thỏ mẹ âu yếm dặn: “Con nhớ đi lễ đường bên phải nhé”. Thỏ con vâng lời mẹ và đến lớp. Nó vui lắm, vì đây là lần đầu tiên nó đi học một mình.

a. Câu chuyện kể về điều gì?

- cảnh nhà thỏ trồng cà rốt
- tình cảm của thỏ mẹ và thỏ con
- lần đầu thỏ con tự đi học

b. Mẹ dặn điều gì khi lần đầu thỏ con tự đi đến trường?

- phải xin phép bố mẹ
- nhớ đi lễ đường bên phải
- phải chăm chỉ học hành

2. ĐI HỌC



BÀI TẬP BẮT BUỘC

Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết lại câu

điều hay, cô giáo, chúng tôi, nhiều, dạy

.....





BÀI TẬP TỰ CHỌN

1. Chọn từ ngữ đúng điền vào chỗ trống

- Mẹ có biết ở (lớp/ nớp)
- Bạn (Hoa/ hoa) không học bài
- (Sáng/ Sán) nay cô giáo gọi
- Đứng dậy (đỏ/ đơ) bưng tai.

(Theo Tô Hà)

2. Đánh dấu X vào ô trống trước câu viết đúng

- Em ước mơ trở thành cô giáo.
- Em ước mơ trở thành cô giáo.
- Em ước mơ chờ thành cô giáo.

3. HOA YÊU THƯƠNG



BÀI TẬP BẮT BUỘC

Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết lại câu

a. cả lớp, cô giáo, vẽ, dạy, con mèo

.....

b. lên, tranh, chúng tôi, treo, tường

.....



BÀI TẬP TỰ CHỌN

1. Điền vào chỗ trống

a. oay hay oai?

- Cô bé x..... một vòng trên sân khấu.
- Những củ kh..... lang nướng thơm phức.





b. *oay* hay *ay*?

- Cô giáo dặn học trò không được viết ng.....
- Các bạn ngồi ng..... ngắn vào bàn học.

c. *uy* hay *ui*?

- Ngày khai trường thật là v.....
- Em cài h..... hiệu Đội lên ngực áo.

2. Đánh dấu X vào ô trống trước câu viết đúng

- Gia Huy say sưa vẽ mèo máy.
- bức tranh được dính lên bảng.
- Bức tranh “Hoa yêu thương” được treo ở góc xáng tạo của lớp.

3. Chọn từ ngữ đúng điền vào chỗ trống

Khi thấy viết (*bảng/ bản*)
Bụi (*phấn/ phẩng*) rơi rơi
Có hạt bụi nào
Rơi trên bực (*giảng/ giảnh*)
Có hạt bụi nào
(*Vươn/ Vương*) trên tóc thầy

(Theo Lê Văn Lộc)

4. Tìm trong bài đọc *Hoa yêu thương* từ ngữ thể hiện

a. sự hào hứng của bạn Tuệ An và bạn Gia Huy khi vẽ

.....

b. dòng chữ “Hoa yêu thương” được viết rất cẩn thận

.....



5. Viết một câu phù hợp với tranh



4. CÂY BÀNG VÀ LỚP HỌC



BÀI TẬP BẮT BUỘC

Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết lại câu tán lá, như, xoè ra, một chiếc ô, bàng



BÀI TẬP TỰ CHỌN

1. Tìm trong hoặc ngoài bài đọc *Cây bàng và lớp học* từ ngữ có tiếng chứa vần *oe, uê*



2. Chọn từ ngữ đúng điền vào chỗ trống

Góc phố có một cây bàng (dà/ già) Cây bàng ấy dáng hơi (ngiên/ nghiêng) chứ không đứng thẳng như những cây khác. (Táng/ Tán) lá xoè rộng. Nhìn xa, cứ ngỡ đấy là (chiết/ chiếc) ô che nắng cho lũ trẻ chơi ô ăn quan.

(Phỏng theo Phan Anh, Cây bàng và hoài niệm)

5. BÁC TRỐNG TRƯỜNG



BÀI TẬP BẮT BUỘC

1. Nói A với B



Anh chuông điện



có thân hình mập mạp.

Tiếng trống

thay bác trống báo giờ học.

Bác trống trường

dông dạc vang lên trong ngày khai trường.

2. Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết lại câu

a. bàn ghế, mùi, còn, gỗ, thơm

.....



b. người bạn, là, trống trường, của chúng tôi, thân thiết



BÀI TẬP TỰ CHỌN

1. Điền vào chỗ trống

a. *uôi* hay *ưi*?

Không ai biết bác trống trường bao nhiêu t.....

b. *ươi* hay *ưi*?

Các bạn say mê đá cầu d..... sân trường.

2. Chọn từ ngữ đúng điền vào chỗ trống

Mở (*trang/ tran*) vở mới

Thuốc ngoan bên cặp

Chép bài đầu (*lăm/ năm*)

Bút ngoan (*trong/ chong*) tay

Tay cú (*run run/ dun dun*)

Ai cũng tuyệt hay

Mực ơi, thơm quá!

Bé "thua" (*sao/ xao*) được?

(Theo Cao Xuân Sơn)

3. Nối A với B



thân hình

nước da

tiếng trống

mặt trống



nâu bóng

đầy đà

tròn xoe

dỗng dạc

6. GIỜ RA CHƠI



BÀI TẬP BẮT BUỘC

1. Chép bài *Giờ ra chơi*, một bạn đã viết sai chính tả một khổ thơ (lỗi chính tả được in đậm). Em hãy viết lại cho đúng.

Viết sai	Viết lại đúng
Chống báo dờ ra chơi
Tùng đàn chim áo chẳng
Sếp xách vở mau thôi
Ừ ra ngoài sân lặng

2. Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết lại câu

đang, Dương, đọc, và, Tân, truyện

.....



BÀI TẬP TỰ CHỌN

1. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu

a. Sân trường tiếng cười nói. (thánh thót/ thủ thỉ/ rộn vang)

b. Sau trò chơi đuổi bắt, ai nấy đều mồ hôi. (khô ráo/ ẩm ướt/ ướt đẫm)

2. Viết một câu nói về hoạt động em thích nhất trong giờ ra chơi

.....

.....

